TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 3 - 2019
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc

Ông Nguyễn Xuân Thí

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 về việc "xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 94/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Ngọc T, sinh năm 1977

Nơi đăng ký HKTT trước khi xuất cảnh: TDP n, phường B, thành phố phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Hiện sống tại: Số M, F street, Springvale, K, V, Australia. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Hồ Thu Th, sinh năm 1980

Địa chỉ: TDP n, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn anh Đặng Ngọc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hồ Thu Th tìm hiểu và yêu nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 09/12/2003 tại UBND phường B, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là UBND phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình). Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T đi du học tại Australia chị Th ở nhà nên có nhiều nghi kỵ về tiền bạc dẫn đến vợ chồng thường xuyên xung đột, căng thẳng, dần dần không liên lạc và không quan tâm nhau nữa. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con là cháu Đặng T T, sinh ngày 05/7/2004 và cháu Đặng Hồ Khánh Ch, sinh ngày 26/3/2011. Sau khi ly hôn anh T đồng ý theo nguyện vọng của con. Nếu các con ở với anh thì anh sẽ chăm sóc nuôi dưỡng, nếu các con ở với với chị Th anh T sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định cho đến khi các con trưởng T.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện ở xa, đi lại khó khăn nên anh T có đơn xin xử vắng mặt. Bản tự khai và đơn xin vắng mặt của anh T được Đại sứ quán Việt Nam tại Sydney - Australia xác nhận.

Bị đơn chị Hồ Thu Th tại bản tự khai trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đặng Ngọc T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại phường B, huyện Q (nay là phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình). Vợ chồng sống hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T ăn chơi nợ nần, vợ chồng sống ly thân cũng đã lâu. Năm 2014 anh T đi nước ngoài làm ăn và chung sống với người phụ nữ khác. Anh T làm đơn xin ly hôn chị Th cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Đặng T T, sinh ngày 05/7/2004 và cháu Đặng Hồ Khánh Ch, sinh ngày 26/3/2011. Chị Th cũng thống nhất theo ý kiến của anh T việc giao con cho ai chăm sóc là theo nguyện vọng của các con.

Về tài sản: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với khoản nợ của bố mẹ chị Th cho anh T mượn 500.000.000 đồng. Chị Th yêu cầu anh T phải trả lại cho bố mẹ chị.

Bà Nguyễn Thị Tính (mẹ chị Th) tại bản tự khai ngày 16/11/2018 và bản kê khai chi tiết yêu cầu anh T trả cho vợ chồng bà số tiền 755.000.000 đồng. Ngày 09/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có Công văn số 928/CV-TA yêu cầu bà Nguyễn Thị T và ông Hồ Đức Ng cung cấp cho Tòa án các chứng cứ liên quan đến việc anh T mượn tiền ông bà nhưng ông bà không cung

cấp. Ngày 26/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 55/TB-TA đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là ông Hồ Đức Ng và bà Nguyễn Thị T nhưng ông bà không nộp cho Tòa án biên lai nộp tiền tạm ứng án phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho anh Đặng Ngọc T được ly hôn chị Hồ Thu Th. Về con: mặc dù cháu Đặng T Tài có nguyện vọng được ở với bố nhưng hiện tại anh T đang ở nước ngoài nên giao cả hai cháu Đặng T Tài và Đặng Hồ Khánh Chi cho chị Hồ Thu Th chăm sóc nuôi dưỡng, xử buộc anh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị Thuỷ mỗi tháng từ 2 - 3 triệu đồng.

Khoản tiền ông Nghĩa, bà Tính cho rằng anh T mượn ông bà nhưng ông bà không nộp tạm ứng án phí nên không xem xét, ông bà có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của chị Hồ Thu Th. Anh Đặng Ngọc T có bản tự khai và đơn xin xử vắng mặt gửi về cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và các tài liệu trên đã được Đại sứ quán Việt Nam tại Sydney - Australia xác nhận.

Tại phiên tòa nguyên đơn đã có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đã được Tòa án niêm yết hợp lệ và phiên tòa đã hoãn lần 1 vào ngày 20/02/2019, căn cứ quy định tại các Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án với sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Ngọc T và chị Hồ Thu Th là hợp pháp. Vợ chồng sống chung với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, đặc biệt là từ năm 2014 khi anh T sang Úc du

học thì mâu thuẫn càng trầm trọng hơn, vợ chồng không còn liên lạc và không quan tâm nhau nữa. Hiện tại anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không ai có mong muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Anh T yêu cầu ly hôn chị Th cũng đồng ý. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung thực tế không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho anh Đặng Ngọc T ly hôn chị Hồ Thu Th.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Đặng T T, sinh ngày 05/7/2004 và cháu Đặng Hồ Khánh Ch sinh ngày 26/3/2011. Hiện tại anh T đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con cái nên mặc dù nguyện vọng của cháu Tài được ở với bố nhưng cần xử giao hai cháu cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và buộc anh T cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

[2.3]. Về tài sản*:* Các bên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4]. Về nợ: Theo chị Th khai thì anh T có mượn bố mẹ chị 500.000.000 đồng, ly hôn yêu cầu anh T phải trả lại cho bố mẹ chị. Ông Ng, bà T (Bố mẹ chị Th) có đơn yêu cầu anh T phải trả nợ cho ông bà 775 triệu đồng nhưng không nộp tạm ứng án phí đối với yêu cầu độc lập nên không xem xét yêu cầu này. Ông ng, bà T có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[2.5]. Về án phí: Anh Đặng Ngọc T phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 228, điểm b khoản 5 Điều 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Đặng Ngọc T được ly hôn chị Hồ Thu Th.

Về con chung: Giao cháu Đặng T T, sinh ngày 05/7/2004 và Đặng Hồ Khánh Ch, sinh ngày 26/3/2011cho chị Hồ Thu Th chăm sóc nuôi dưỡng. Xử buộc anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3/2019 đến khi các con tròn 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung . Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng

của con chưa thành niên , anh T và chị Th đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên không giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004994 ngày 29/3/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình. Anh T còn phải nộp 300.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thu Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Anh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Từ Thị Hải Dương